

Ngày hiệu lực: 28 tháng 11 năm 2025

Khách Hàng Cá Nhân

Effective date: 28 November 2025

Individual Customers

THỎA THUẬN MỞ VÀ SỬ DỤNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TRÊN ỨNG DỤNG UOB TMRW VIETNAM GIỮA KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN VÀ UOB VIỆT NAM

AGREEMENT ON OPENING AND USING TIME DEPOSIT ON UOB TMRW VIETNAM APPLICATION BETWEEN INDIVIDUAL CUSTOMER AND UOB VIETNAM

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Article 1. Interpretation of terms

1. UOB Việt Nam: Ngân hàng TNHH Một thành viên United Overseas Bank (Việt Nam)
UOB Vietnam: United Overseas Bank (Vietnam) Limited
2. Khách hàng cá nhân ("Khách hàng"): Khách hàng là công dân Việt Nam nộp hồ sơ, gửi tiền, rút trước hạn, và/hoặc thay đổi thông tin Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trục Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam của UOB Việt Nam.

Individual customer ("Customer"): Individual customer, who is Vietnamese citizen, makes any submission, placement, premature withdrawal, and/or any change with Online Time Deposit on UOB TMRW Vietnam app of UOB Vietnam.

3. Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trục Tuyến: Một hình thức tiền gửi có kỳ hạn bằng Việt Nam đồng (VND) theo thỏa thuận giữa Khách hàng và UOB Việt Nam với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi cho Khách hàng. Theo đó, Khách hàng có thể thực hiện thủ tục nộp hồ sơ, gửi tiền và rút trước hạn thông qua Tài Khoản Thanh Toán, và điều chỉnh thông tin trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam.

Online Time Deposit: A type of time deposit in Vietnam Dong (VND) under an agreement between the Customer and UOB Vietnam, based on the principle of full repayment of principal and interest to the Customer. Accordingly, Customer can make submission, placement and premature withdrawal with Current Account, and change on UOB TMRW Vietnam app.

4. Thỏa thuận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trục Tuyến ("Thỏa thuận"): Thỏa thuận quy định các điều kiện và điều khoản về mở và sử dụng tiền gửi có kỳ hạn trên ứng dụng UOB TMRW Việt Nam giữa Khách hàng và UOB Việt Nam, bao gồm: (i) Thỏa Thuận Mở và Sử Dụng Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trên Ứng Dụng UOB TMRW Vietnam giữa Khách Hàng Cá Nhân và UOB Việt Nam này, (ii) yêu cầu mở Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trục Tuyến của Khách hàng tại UOB Việt Nam, với Mã số khách hàng và Mã tham chiếu cho Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trục Tuyến, (iii) thông tin Khách hàng, bao gồm họ và tên Khách hàng, tình trạng cư trú, quốc tịch, số và ngày cấp Giấy tờ xác minh thông tin cá nhân được xác định theo thông tin hồ sơ Khách hàng đã đăng ký và/hoặc cập nhật với UOB Việt Nam, (iv) Xác nhận tiền gửi có kỳ hạn cho Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trục Tuyến với Mã số khách hàng và Mã tham chiếu cụ thể, và (v) các sửa đổi, bổ sung của Thỏa thuận như được Khách hàng và UOB Việt Nam đồng ý tùy từng thời điểm.

Agreement on Online Time Deposit ("Agreement"): Agreement sets out the terms and conditions for the opening and using of time deposits on UOB TMRW Vietnam application between the Customer and UOB Vietnam, comprising of: (i) this Agreement On Opening and Using Time Deposit on UOB TMRW Vietnam Application Between Individual Customer and UOB Vietnam, (ii) the application to open Online Time Deposit of Customer at UOB Vietnam, with Customer identification number and Reference number for Online Time Deposit, (iii) customer information including full name of Customer, residence status, nationality, number and issuing date of Personal Identity document, which can be identified by the Customer information already registered and/or updated with UOB Vietnam, (iv) Certificate of Time

Deposit for Online Time Deposit with specific Customer identification number and Reference number, and (v) any amendment and supplement of the Agreement as agreed between Customer and UOB Vietnam from time to time.

5. Xác nhận tiền gửi có kỳ hạn: là bản xác nhận về tiền gửi có kỳ hạn bao gồm các nội dung cơ bản của giao dịch tiền gửi có kỳ hạn (bao gồm số tài khoản tiền gửi có kỳ hạn, số tiền, đồng tiền, thời hạn gửi, ngày gửi tiền, lãi suất, phương thức trả lãi, hình thức gia hạn, số tài khoản thanh toán dùng để nhận và gửi tiền, và các thông tin chi tiết khác (Họ và tên khách hàng, Tình trạng cư trú, Quốc tịch, Số và ngày cấp Giấy tờ xác minh thông tin cá nhân) được liên kết với Mã số khách hàng được đăng ký với Ngân Hàng và Mã tham chiếu cho từng khoản tiền gửi, được khách hàng xác nhận khi thực hiện nộp hồ sơ hoặc gửi tiền thông qua ứng dụng UOB TMRW Vietnam và được UOB Việt Nam gửi đến địa chỉ thư điện tử (email) mà Khách hàng đã đăng ký với UOB Việt Nam.

Certificate of Time Deposit: the certificate of time deposit contains basic details of the time deposit transactions, including time deposit account, total deposit amount, currency, term, term start date, interest rate, interest payout method, renewal instruction, debiting and crediting current account, and other detailed information (Customer Full Name, ID Number and Date of Issuance, Nationality, and Residence Status) linked to the Customer Identification Number registered with the Bank and the Reference Number for each time deposit, which are confirmed by Customer when submitting or placing a time deposit on the UOB TMRW Vietnam application and is sent by UOB Vietnam to the email address registered by the Customer with UOB Vietnam.

6. Tài Khoản Thanh Toán: là tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại UOB Việt Nam, với thông tin tên chủ tài khoản thanh toán được xác định theo thông tin hồ sơ Khách hàng đăng ký và/hoặc cập nhật với UOB Việt Nam

Current Account: the current account opened by Customer at UOB Vietnam, with information on current account holder name is identified by the customer information already registered and/or updated with UOB Vietnam.

7. Ứng dụng UOB TMRW Vietnam: Ứng dụng ngân hàng chính thức của UOB Việt Nam cho Khách hàng cá nhân.

UOB TMRW Vietnam application: The official banking application of UOB Vietnam for individual customers

8. Tài khoản dùng để gửi tiền: Tài Khoản Thanh Toán để sử dụng các dịch vụ thanh toán do UOB Việt Nam cung ứng và sử dụng để gửi Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến.

Debiting Account: A Current Account owned by Customer, opened at UOB Vietnam, and used for transactional services that UOB Vietnam offers and for making Online Time Deposit placement.

9. Tài khoản dùng để nhận tiền: Tài Khoản Thanh Toán để sử dụng các dịch vụ thanh toán do UOB Việt Nam cung ứng và sử dụng để nhận chi trả gốc, lãi từ tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến.

Crediting Account: A Current Account owned by Customer, opened at UOB Vietnam, and used for transactional services that UOB Vietnam offers and for receiving principal, interest of Online Time Deposit accounts.

10. Giấy tờ xác minh thông tin của cá nhân: Căn cước công dân (CCCD) hoặc Thẻ Căn Cước còn thời hạn hiệu lực.

Personal Identity document ("ID"): Citizen Identity Card or Identity Card with valid expiry date.

11. Thông tin Khách hàng mở tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam là thông tin khách hàng đã đăng ký/cập nhật với UOB Việt Nam và đang còn hiệu lực tại thời điểm mở tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn trực tuyến, gồm các thông tin bắt buộc sau: Họ và tên khách hàng, Tình trạng cư trú, Quốc tịch, Số và ngày cấp Giấy tờ xác minh thông tin cá nhân; được liên kết với Mã số khách hàng được đăng ký với UOB Việt Nam và Mã tham chiếu cho từng khoản tiền gửi.

Customer information of Online Time Deposit account opening on UOB TMRW Vietnam is Customer's Information registered and updated with UOB Vietnam, and still valid at the time of making Online Time Deposit placement on UOB TMRW Vietnam, including mandatory details: Customer Full Name, ID Number and Date of Issuance, Nationality, and Residence Status, linked to the Customer Identification Number registered with UOB Vietnam and the Reference Number for each time deposit.

12. Ngày gửi tiền: Ngày Khách hàng thực hiện gửi tiền tại UOB Việt Nam trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam và được ghi nhận trong giờ làm việc dựa theo Thỏa thuận.

Term Start Date: The date that Customer make Time Deposit placement on UOB TMRW Vietnam app during operating hours according to the Agreement.

13. Ngày nộp hồ sơ: Ngày Khách hàng thực hiện nộp hồ sơ gửi tiền tại UOB Việt Nam trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam. Nếu hồ sơ được nộp ngoài giờ làm việc, hồ sơ Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến sẽ được ghi nhận có hiệu lực trong ngày làm việc tiếp theo dựa theo Thỏa thuận.

Submission Date: The date that Customer make Time Deposit submission on UOB TMRW Vietnam app. If the submission of Time Deposit is during non-operating hours, it will be placed on the next working day according to the Agreement.

14. Ngày đến hạn: Ngày kết thúc thời hạn của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến dựa theo Thỏa thuận và được hiển thị trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam.

Maturity Date: The date that the Online Time Deposit comes to the end of the term recorded according to the Agreement and is displayed on UOB TMRW Vietnam.

15. Số tiền gốc: Khoản tiền Khách hàng gửi Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến tại UOB Việt Nam thông qua Tài Khoản Thanh Toán dựa theo Thỏa thuận.

Total Deposit Amount: The total amount that Customer deposit to an Online Time Deposit account at UOB Vietnam through Current Account according to the Agreement.

16. Số tiền lãi: Khoản tiền UOB Việt Nam trả cho Khách hàng gửi Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến dựa theo Thỏa thuận.

Interest Payment: The amount of interest that UOB Vietnam pays to Customer for the Online Time Deposit according to the Agreement.

17. Kỳ hạn: Toàn bộ khoảng thời gian từ Ngày gửi tiền đến Ngày đến hạn để tính số tiền lãi của khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến dựa theo Thỏa thuận.

Term: The total amount of time from the Term Start Date to the Maturity Date to calculate the Interest Payment amount according to the Agreement

18. Hình thức trả lãi: Phương thức trả lãi trong đó tiền lãi từ tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến được trả cho Khách hàng một lần vào ngày cuối cùng của Kỳ hạn.

Interest Payout: Interest Payout method where the Interest Payment of the Online Time Deposit will be paid to Customer once at the end of the Term.

19. Hình thức gia hạn: Phương thức gia hạn khoản tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng sau khi đến hạn bao gồm gia hạn gốc và lãi, gia hạn tiền gốc, hoặc không gia hạn.

Renewal instruction: Renewal method of a time deposit account at the maturity date, including Deposit and interest, Deposit only, or Don't renew.

Điều 2. Nguyên tắc giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến

Article 2. Principles of Online Time Deposit transactions

1. Khi thực hiện giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến, Khách hàng theo đây cam đoan và đảm bảo rằng Khách hàng đã đọc, hiểu rõ, và đồng ý với Thỏa thuận để hoàn thành giao dịch.

When making Online Time Deposit transactions, Customer hereby represents and undertakes that Customer read, understand, and agree with the Agreement to complete transaction.

2. Xác nhận tiền gửi có kỳ hạn được UOB Việt Nam được gửi tới Khách hàng sau khi hoàn thành giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam vào địa chỉ thư điện tử (e-mail) mà Khách hàng đăng ký với UOB Việt Nam.

Certificate of Time Deposit is issued and sent by UOB Vietnam to Customer after Customer makes Online Time Deposit transactions on UOB TMRW Vietnam through Customer's registered email with UOB Vietnam.

3. Khách hàng chỉ được gửi và nhận chi trả tiền gốc và lãi của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến thông qua Tài Khoản Thanh Toán. Trường hợp Tài Khoản Thanh Toán bị phong tỏa, đóng, tạm khóa, hoặc ở vào các trường hợp khác làm thay đổi tình trạng Tài Khoản Thanh Toán, dẫn đến việc UOB Việt Nam không thực hiện chi trả được tiền



gốc và lãi vào Tài Khoản Thanh Toán cho Khách hàng, UOB Việt Nam sẽ thực hiện giữ hộ số tiền gốc, lãi của Khách hàng. Tiền gốc và lãi giữ hộ không được hưởng lãi từ thời điểm UOB Việt Nam thực hiện giữ hộ.

Customer can only use Current Account to debit and credit principal and interest of Online Time Deposit. In case Current Account is blocked, closed, hold, or otherwise changing status so that UOB Vietnam cannot perform principal and interest payment to Current Account, UOB Vietnam will hold the principal and interest on behalf of Customer and the held principal and interest amount will be non-interest bearing from the time UOB Vietnam hold such principal and interest amount.

4. Đồng tiền chi trả gốc và lãi của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến là đồng tiền mà Khách hàng đã gửi.

The currency of principal and interest payments of Online Time Deposit is the currency, which Customer used to make Online Time Deposit placement.

5. Số tiền gửi tối thiểu: theo quy định tại từng sản phẩm.

Minimum Deposit Amount: Regulated by product types.

6. Khách hàng cam kết và đồng ý giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến theo Thỏa thuận.

Customer commits and agrees that transactions of Online Time Deposit will be bound by the Agreement.

Điều 3. Kỳ hạn, lãi suất và phương pháp tính lãi

Article 3 – Terms, Interest Rates, and Interest Calculation Method

7. Kỳ hạn và hình thức trả lãi: xác định theo quy định tại từng sản phẩm.

Terms and Interest Payout: defined by regulation from time to time.

8. Lãi suất: được quy định theo từng sản phẩm Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, phù hợp với quy định của NHNN về lãi suất trong từng thời kỳ, do UOB Việt Nam công bố công khai tại địa điểm giao dịch và trên trang thông tin điện tử www.uob.com.vn.

Interest Rate: Regulated by Time Deposit product, adhere to control and regulation of the State Bank Vietnam (SBV) on interest rates from time to time, announced and published by UOB Vietnam at branches and official website: www.uob.com.vn.

9. Cơ sở tính lãi:

Principles of Interest Payment Calculation

- i. Thời hạn tính lãi: được xác định từ ngày UOB Việt Nam nhận Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến đến hết ngày liền kề trước ngày rút trước hạn/ngày thanh toán hết khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).

Interest-bearing period: Defined from the Term Start Day to end of day of the Premature Withdrawal Date/Maturity Date (counted the first date and remove the last date).

- ii. Số dư tính lãi: Số dư của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

Interest-bearing balance: The end of day balance of the Online Time Deposit.

- iii. Lãi suất tính lãi: Lãi suất áp dụng cho thời hạn tính lãi và được tính theo tỷ lệ %/năm; một năm là 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

Interest Rate: The rate applied for the interest-bearing term by %/year and 365 days/year

10. Công thức tính lãi:

Interest Calculation Formula:

Lãi Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được cộng dồn hàng ngày trong thời gian chưa trả lãi và được tính theo công thức sau hoặc theo quy định tại từng sản phẩm:

Interest of Time Deposit is accumulated daily during the interest-bearing period and calculated by the following formula or by regulation of products:

$$\text{Số tiền lãi} = \sum_{i=1}^n \frac{\text{Số dư tính lãi} \times \text{Lãi suất tính lãi (\%)}}{365}$$

$$\text{Interest Payment} = \sum_{i=1}^n \frac{\text{Interest-bearing Balance} \times \text{Interest Rate (\%)}}{365}$$

Trong đó: n: Ngày trong kỳ tính lãi.

In which: n: Days in the interest-bearing period

Điều 4. Quy định về chỉnh sửa hình thức gia hạn của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam

Article 4 – Conditions of Changes in Renewal Instructions of Online Time Deposit on UOB TMRW Vietnam

11. Khách hàng được quyền chỉnh sửa hình thức gia hạn của tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam trước Ngày Đến Hạn tối thiểu trong vòng một số ngày làm việc nhất định được quy định và cập nhật bởi UOB Việt Nam tùy từng thời điểm, số ngày này được thông báo hiển thị trên ứng dụng UOB TMRW Việt Nam cho Khách hàng trong quá trình Khách hàng chỉnh sửa hình thức gia hạn của tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam.

Customer can make changes in Renewal Instruction of Online Time Deposit account on UOB TMRW Vietnam app before the Maturity Date, at least a certain number of working days, as regulated and updated by UOB Vietnam from time to time, which day(s) is notified to Customer on UOB TMRW Vietnam app during the course of Customer making changes in Renewal Instruction of Online Time Deposit account on UOB TMRW Vietnam app.

12. Khách hàng khi thực hiện chỉnh sửa hình thức gia hạn của tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam sẽ được gửi chứng nhận thay đổi hình thức gia hạn và các thông tin chi tiết khác từ UOB Việt Nam thông qua địa chỉ thư điện tử (e-mail) Khách hàng đã đăng ký với UOB Việt Nam.

Customer when making change in Renewal Instruction of Time Deposit account on UOB TMRW Vietnam app will receive a Certificate of Change in Renewal Instruction of Time Deposit and other details via Customer's registered email with UOB Vietnam.

Điều 5. Rút trước hạn Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam

Article 5 – Premature withdrawal of Online Time Deposit on UOB TMRW Vietnam app

1. Khách hàng được rút trước hạn Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam. Khách hàng rút số tiền gửi trước hạn phải thực hiện giao dịch tất toán tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến, trừ trường hợp có quy định khác tại từng sản phẩm được UOB Việt Nam công bố trong từng thời kỳ.

Customer can make premature withdrawal of Online Time Deposit on UOB TMRW Vietnam app. Customer, who wants to perform premature withdrawal, needs to close the Online Time Deposit account, except as otherwise regulated by UOB Vietnam from time to time.

2. Tiền lãi được tính trên cơ sở số tiền gửi, số ngày gửi thực tế, phương thức trả lãi và lãi suất rút trước hạn.

Interest Payment is calculated based on the Total Deposit Amount, Total Number of Interest-Bearing Days, Interest Payout, and Interest rate of premature withdrawal.

3. Lãi suất rút trước hạn Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến do UOB Việt Nam quy định tại thời điểm chi trả trước hạn hoặc theo quy định tại từng sản phẩm và có hiệu lực tại thời điểm chi trả trước hạn. Lãi suất rút trước hạn sẽ áp dụng mức lãi suất tối đa bằng lãi suất thấp nhất đối với tiền gửi không kỳ hạn của UOB Việt Nam.



Interest rate of premature withdrawal of Online Time Deposit is regulated by UOB Vietnam at the time of premature withdrawal payment or follows Product conditions and eligibilities at the time of Premature Withdrawal Payment.

Interest rate of premature withdrawal of Online Time Deposit will be applied maximum interest rate equal to the lowest non-term deposit interest rate of UOB Vietnam.

Điều 6. Đến hạn

Article 6 – At Maturity

1. Vào ngày đến hạn, Khách hàng có thể gia hạn cả gốc và lãi, gia hạn tiền gốc và nhận lãi trả vào Tài Khoản Thanh Toán, và nhận cả gốc và lãi trả vào Tài Khoản Thanh Toán và đóng tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến dựa theo thỏa thuận giữa Khách hàng với UOB Việt Nam và quy định pháp luật.

On the maturity date, Customer can renew principal and interest, renew principal and receive interest payment to Current Account, and receive principal and interest payments to Current Account and close Online Time Deposit account according to the agreement between Customer and UOB Vietnam and applicable laws and regulations.

2. Trường hợp Ngày Đến Hạn của khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trùng với ngày lễ, ngày Tết, hoặc ngày nghỉ khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ngày đến hạn được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo đầu tiên của UOB Việt Nam và được hưởng mức lãi suất của kỳ hạn đang áp dụng cho khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến. UOB Việt Nam thực hiện các hình thức gia hạn hoặc không gia hạn đối với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến. Ngày đến hạn của kỳ tiếp theo vẫn được xác định trên cơ sở ngày mở tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến.

If the maturity date of the Online Time Deposit falls on a public holiday, Tet holiday, or other non-working day as stipulated by governments, the Maturity Date will be bumped to the next working day of UOB Vietnam, and the Online Time Deposit will earn the interest rate applicable to the current term. UOB Vietnam will make principal and interest payments on this Maturity Date. The Maturity Date for the next term will still be determined based on the new Term Start Date.

Điều 7. Kéo dài thời hạn gửi tiền

Article 7 – Extend Period of Online Time Deposit

Vào Ngày Đến Hạn của tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến, Khách hàng không tắt toán và không có yêu cầu khác, UOB Việt Nam sẽ tự động thực hiện kéo dài thời hạn gửi tiền theo quy định.

On the Maturity Date of the Online Time Deposit, if Customer does not withdraw and has no other requests, UOB Vietnam will automatically extend the Online Time Deposit term.

Điều 8. Ngày giá trị và thời gian cung cấp dịch vụ trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam

Article 8 – Value date and operating hours on UOB TMRW Vietnam app

1. Giao dịch liên quan đến Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam được thực hiện và ghi nhận 24*7 (24 giờ trong ngày, 7 ngày trong tuần), trừ thời gian hệ thống ngân hàng xử lý giao dịch cuối ngày (thời gian xử lý cuối ngày). Khách hàng được thông báo khi thực hiện giao dịch vào đúng thời gian xử lý cuối ngày của UOB Việt Nam.

Transactions related to Online Time Deposit on UOB TMRW Vietnam app are available 24/7 (24 hours a day, 7 days a week), except for period during end-of-day processing time of UOB Vietnam's system. Customer will be notified if they perform transactions during the end-of-day processing time of UOB Vietnam's system.

2. Các giao dịch liên quan đến tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến thực hiện trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam trước thời gian xử lý cuối ngày được ghi nhận theo đúng ngày thực tế phát sinh giao dịch của Khách hàng.

Transactions related to Online Time Deposit accounts conducted on UOB TMRW Vietnam app before the end-of-day processing time are recorded on the actual transaction date.



3. Các giao dịch liên quan đến tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến thực hiện trên kênh ứng dụng UOB TMRW Việt Nam sau thời gian xử lý cuối ngày được ghi nhận vào ngày làm việc kế tiếp.

Transactions of Online Time Deposit accounts conducted on UOB TMRW Vietnam app after the end-of-day processing time are recorded on the next working day.

Điều 9. Chuyển giao quyền sở hữu Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến

Article 9 – Transfer ownership of Online Time Deposit

Trong phạm vi được pháp luật hiện hành cho phép và phù hợp với các Thỏa thuận, Khách hàng cam kết rằng các khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến không được chuyển giao, chuyển nhượng, hoặc dùng để bảo đảm cho bất kỳ bên nào và khách hàng cam kết sẽ không thực hiện các hành vi này trừ khi vì lợi ích của UOB Việt Nam hoặc được UOB Việt Nam chấp thuận trước bằng văn bản.

To the extent permitted by the applicable laws and subject to the Agreement, the Online Time Deposit shall not be transferred, assigned, pledged, mortgaged, charged or otherwise encumbered or given as security to anyone and you undertake not to do so except to UOB Vietnam or with prior written consent from UOB Vietnam.

Điều 10. Biện pháp tra cứu tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến

Article 10 – Methods for checking Online Time Deposit account

Khách hàng có thể tra cứu số dư, giao dịch nộp, rút Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến hoặc các thông tin khác liên quan đến Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến của chính Khách hàng qua:

Customer can check balance, credit and debit transactions, or other details related to Online Time Deposit of Customer via:

- i. Ứng dụng UOB TMRW Vietnam;
UOB TMRW Vietnam app
- ii. Các chi nhánh của UOB Việt Nam; và
All UOB Vietnam branches; and
- iii. Trung tâm Dịch vụ Khách hàng UOB Việt Nam.
UOB Customer Service Hotlines

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

Article 11 – Rights and Obligations of Customers

1. Quyền của Khách hàng:

Rights of Customer:

- i. Được thực hiện các giao dịch liên quan đến Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam hoặc tại tất cả các chi nhánh UOB Việt Nam.
Perform all transaction related to Online Time Deposit on UOB TMRW Vietnam app or at all UOB branches.
- ii. Được UOB Việt Nam thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi của Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến theo Thỏa thuận.
Receive full principal and interest payments of Online Time Deposit according to the Agreement.
- iii. Được UOB Việt Nam đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin về giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến theo quy định của pháp luật.
Have transaction information related to Online Time Deposit secured and be kept confidential by UOB Vietnam in accordance with applicable laws and regulations.
- iv. Được ủy quyền thực hiện giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến cho cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật và của UOB Việt Nam.

Authorize another individual to perform transactions related to the Online Time Deposit account in compliance with applicable laws and regulations and regulations of UOB Vietnam.

- v. Các quyền khác theo quy định của Điều khoản và Điều kiện này và theo quy định của pháp luật.

Other rights as stipulated in this Terms and Conditions and applicable laws and regulations.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

Obligations of Customer:

- i. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Thỏa thuận này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Comply with this Agreement and other relevant laws and regulations.

- ii. Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến tại UOB Việt Nam (bao gồm cả các thông tin về khách hàng, các bên liên quan và giấy tờ/chứng từ liên quan) và theo các quy định của pháp luật và của UOB Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA.

Provide complete, clear, and accurate information related to opening and using Online Time Deposit account at UOB Vietnam (including customer information, related parties, and relevant documents/procedures) in accordance with legal regulations and those of UOB Vietnam regarding anti-money laundering, counter-terrorism financing, counter-proliferation of weapons of mass destruction, sanctions, and FATCA regulations.

- iii. Đảm bảo các thông tin liên lạc cá nhân bao gồm nhưng không giới hạn số điện thoại di động và địa chỉ thư điện tử đăng ký với UOB Việt Nam là chính xác, chính chủ và được cập nhật mới nhất. Cam kết cập nhật cho UOB Việt Nam khi có bất kỳ sự thay đổi nào thông qua ứng dụng UOB TMRW Vietnam hoặc đến chi nhánh gần nhất của UOB Việt Nam.

Ensure that all personal contact information, including but not limited to mobile phone number and email address registered with UOB Vietnam, is accurate, owned by Customer, and up to date. Commit to updating UOB Vietnam of any changes through the UOB TMRW Vietnam application or by visiting the nearest UOB Vietnam branch.

- iv. Thông báo kịp thời cho UOB Việt Nam khi phát hiện bất kỳ sai sót, nhầm lẫn, giả mạo liên quan đến tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến của mình hoặc nghi ngờ tài khoản của mình bị lợi dụng.

Promptly notify UOB Vietnam upon detecting any errors, mistakes, or fraudulent activities related to their Online Time Deposit account or suspicion of account misuse.

- v. Bảo vệ thông tin tài khoản, giao dịch của cá nhân để đảm bảo an toàn, bảo mật trong giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến, chịu trách nhiệm về những sai sót hay hành vi bị lợi dụng, bị lừa đảo khi sử dụng Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến do lỗi của mình.

Protect personal account and transaction information to ensure safety and confidentiality in the Online Time Deposit transactions, preventing unauthorized access, misuse, or fraud due to their own errors.

- vi. Cam kết nguồn gốc tài sản/tiền hợp pháp, minh bạch, không thực hiện các giao dịch liên quan đến tội phạm, hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam.

Commit to the lawful and transparent origin of assets/funds, and refrain from conducting transactions related to criminal activities, money laundering, terrorism financing, proliferation of weapons of mass destruction, sanctions violations, fraud, or other illegal activities on digital banking channels.

- vii. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Thỏa thuận và theo quy định của pháp luật.

Other obligations as stipulated in the Agreement and applicable laws and regulations.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của UOB Việt Nam

Article 12 – Rights and Obligations of UOB Vietnam

3. Quyền của UOB Việt Nam



Rights of UOB Vietnam

- i. Được quyền từ chối thực hiện giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến nếu Khách hàng không thực hiện theo đúng các quy định tại Điều khoản và Điều kiện này, quy định của pháp luật và UOB Việt Nam về phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận; Khách hàng từ chối và/hoặc không hợp tác cung cấp thông tin cho UOB Việt Nam theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo các quy định pháp luật liên quan về nhận biết, xác minh, cập nhật thông tin, đánh giá tăng cường về khách hàng và/hoặc giao dịch cho mục đích tuân thủ quy định phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA;
Refuse to execute transactions related Online Time Deposit if Customer fails to comply with the provisions of this Terms and Conditions, applicable laws and regulations, and those of UOB Vietnam regarding anti-money laundering, counter-terrorism financing, counter-proliferation of weapons of mass destruction, sanctions, and FATCA regulations, or if Customer refuses and/or fails to cooperate in providing information to UOB Vietnam as required by competent state authorities or relevant laws and regulations on customer identification, verification, updates, and enhanced due diligence on customers and/or transactions.
- ii. Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin Khách hàng và các bên liên quan theo quy định tại Quy chế mở, sử dụng, và quản lý tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn của UOB Việt Nam; quy định của pháp luật và của UOB Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam;
Request Customer to provide complete, clear, and accurate information about themselves and related parties in accordance with the rules on opening, using, and managing Time Deposit accounts of UOB Vietnam, applicable laws and regulations, and rules of UOB Vietnam regarding anti-money laundering, counter-terrorism financing, counter-proliferation of weapons of mass destruction, sanctions, and FATCA regulations on UOB TMRW Vietnam app.
- iii. Không chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng đối với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến do lỗi của Khách hàng.
Not be liable for damages, violations, or misuse of Online Time Deposit due to Customer's faults.
- iv. Không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được thông báo từ phía UOB Việt Nam do thông tin liên lạc Khách hàng đăng ký với UOB Việt Nam không phải là chính chủ và không được cập nhật mới nhất.
Not be liable if the Customer does not receive notifications from UOB Vietnam due to the contact information Customer registered with UOB Vietnam is not accurate, up to date, or belongs to Customer.
- v. Được quyền áp dụng các biện pháp tạm thời (trì hoãn giao dịch, phong tỏa, tạm giữ,...), từ chối và/hoặc ngừng cung cấp sản phẩm, dịch vụ khi phát hiện có rủi ro liên quan đến việc vi phạm các quy định của pháp luật và của UOB Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận, đạo luật FATCA và các quy định khác có liên quan; Khách hàng thuộc phạm vi hạn chế hoặc từ chối giao dịch theo quy định của UOB Việt Nam từng thời kỳ.
Apply temporary measures (delaying transactions, freezing, holding, etc.), refuse, and/or discontinue providing products or services upon detecting risks related to violations of legal regulations and those of UOB Vietnam regarding anti-money laundering, counter-terrorism financing, counter-proliferation of weapons of mass destruction, sanctions, FATCA regulations, and other relevant regulations, or if the customer falls within the scope of restricted/refused transactions as stipulated by UOB Vietnam from time to time.
- vi. Thu thập và báo cáo các thông tin của Khách hàng theo quy định về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, quy định cấm vận và tuân thủ đạo luật FATCA.
Collect and report customer information in accordance with regulations on anti-money laundering, counter-terrorism financing, counter-proliferation of weapons of mass destruction, sanctions, and FATCA compliance.
- vii. Các quyền khác theo quy định của Thỏa thuận và theo quy định của pháp luật.
Other rights as stipulated by the Agreement and applicable laws and regulations.

4. Nghĩa vụ của UOB Việt Nam

Obligations of UOB Vietnam

- i. Chi trả đầy đủ tiền gốc và lãi Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến cho Khách hàng theo Thỏa thuận Tiền;
Be responsible for full principal and interest payments of Time Deposit to the Customer according to the Agreement.
- ii. Đảm bảo bí mật thông tin liên quan đến giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến và đảm bảo an toàn Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến của Khách hàng theo quy định của pháp luật;
Ensure the safety and confidentiality of information related to Online Time Deposit transactions and the security of the Customer's Online Time Deposit in accordance with applicable laws and regulations.
- iii. Thực hiện đúng các quy định tại Thỏa thuận và quy định của pháp luật có liên quan.
Comply with the provisions of the Agreement and applicable laws and regulations.

Điều 13. Hiệu lực

Article 13 – Effectiveness

Thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng hoàn thành giao dịch Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến trên ứng dụng UOB TMRW Vietnam và hết hiệu lực khi UOB Việt Nam đã chi trả đầy đủ gốc, lãi khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn Trực Tuyến có liên quan cho khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.

The Agreement takes effect from the date the customer completes the Online Time Deposit transaction on UOB TMRW Vietnam app and ceases to be effective when UOB Vietnam has fully made the principal and interest payments of the Online Time Deposit to Customer as stipulated in the Agreement or applicable laws and regulations.